

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

Tên dự toán: Đầu tư mua phân bón năm 2026.

Tên gói thầu: Gói 1 Phân Ure.

Nguồn vốn: Vốn kinh sản xuất doanh của Công ty.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

Loại hợp đồng: Trọn gói

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1 Yêu cầu về kỹ thuật chung

a. Phạm vi công việc

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng tất cả các chi phí bao gồm các nội dung cơ bản sau (nhưng không hạn chế, nhà thầu có thể bổ sung thêm các chi phí cần thiết khác phù hợp với gói thầu):

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm giao hàng hóa;
- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;
- Vận chuyển các hàng hóa theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;
- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT giao hàng đúng khu vực theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Nhà thầu phải chuẩn bị nhân viên bốc xếp hàng xuống vị trí kho bãi theo yêu cầu của Chủ đầu tư. hàng hóa phải được vận chuyển đến các Đội cao su thuộc Chủ đầu tư.
- Bảo hành hàng hóa và các dịch vụ sau bán hàng theo hợp đồng.
- Nhà thầu phải có cam kết về việc hàng hóa chào thầu là hàng chính hãng, mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và có tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, gồm hồ sơ giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

b. Các yêu cầu về hàng hóa

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu kỹ thuật. Nhà thầu phải ghi rõ: Tên, model, hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất

xứ cụ thể của hàng hóa dự thầu, phải chào 1 loại hàng hoá cụ thể, không được chào nhiều loại hoặc ghi ‘trương đương’.

- Tài liệu chứng minh về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

- Nhà thầu cam kết trong vòng 24 giờ (sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư), nhà thầu phải có mặt để kiểm tra thay thế.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu dự thầu 1 loại hàng hóa cụ thể, không ghi nhiều loại hoặc trương đương

- Nhà thầu cam kết sản phẩm mới 100%. Giá đã bao gồm thuế và phí vận chuyển.

c. Các yêu cầu chung về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: Nhà thầu phải thuyết minh theo các yêu cầu sau:

- Quy trình và kế hoạch triển khai gói thầu: Thuyết minh cụ thể các công việc phải thực hiện cho gói thầu từ lúc hàng hóa nhập kho đến lúc bàn giao cho Chủ đầu tư. Biện pháp vận chuyển và bàn giao hàng hóa: Phải nêu cụ thể phương pháp vận chuyển không làm ảnh hưởng chất lượng sản phẩm. Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp bảo quản vận chuyển hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các giải pháp kỹ thuật trong quá trình giao nhận hàng hóa. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, trong quá trình cung cấp theo quy định. Thuyết minh quy trình giám sát chi tiết, cụ thể chất lượng vật tư và cung cấp của nhà thầu. Thuyết minh rõ ràng, chi tiết tiến độ nhập hàng, vận chuyển hàng hóa, bàn giao, nghiệm hàng hóa. Nhà thầu phải đính kèm theo bảng tiến độ cung cấp hàng hóa.

- Quản lý chất lượng:

+ Thuyết minh biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao hàng hóa, đảm bảo yêu cầu tốt nhất cho Chủ đầu tư. Đảm bảo chất lượng hàng hóa: Có sơ đồ quản lý chất lượng hàng hóa hợp lý, khả thi. Nhà thầu thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết phương án đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất, cung cấp hàng hóa. Thuyết minh biện pháp kiểm soát nội bộ, tại các khâu trong quy trình thực hiện nghiệp vụ phải có bộ phận kiểm tra (KCS) của nhà thầu kiểm tra tại từng công đoạn, nhà thầu phải nêu những nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm. Thuyết minh, biện pháp Quy trình thay thế sản phẩm lỗi, hư hỏng. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh trong quá trình sản xuất, cung cấp theo quy định, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra thử nghiệm, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận

1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa.

Đối với mỗi loại hàng hóa nhà thầu không được chào nhiều xuất xứ, hãng sản xuất, nếu không nhà thầu sẽ được đánh giá là không Đạt.

Tiêu chuẩn về chế tạo, quy trình sản xuất các vật tư và thiết bị cũng như các tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc số catalogue, Model, tên hãng... do Chủ đầu tư quy định tại yêu cầu kỹ thuật (nếu có) chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu, nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalô khác và nhà thầu chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định tại yêu cầu kỹ thuật.

Dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu tối thiểu, nếu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Cụ thể như sau:

STT	Danh mục hàng hóa, thiết bị	ĐVT	Quy cách, đặc điểm kỹ thuật	Chất lượng
1	Phân Ure	Kg	<ul style="list-style-type: none">- Công thức hóa học: $(\text{NH}_2)_2\text{CO}$.- N \geq 46%- Độ tinh khiết: \geq 99.5%- Biuret: \leq 0.99%- Nhiệt độ nóng chảy: 133°C.- Độ hòa tan trong nước: 1080g/lit nước ở 20°C.- Độ ẩm: \leq 0.5%	Mới 100%

1.3. Các yêu cầu khác :

- Bảng chi tiết tổng hợp khối lượng về các đơn vị khai thác, cụ thể như sau:

STT	ĐƠN VỊ	VƯỜN CÂY	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐỊA ĐIỂM	ĐỊA CHỈ
-----	--------	----------	-----	----------	----------	---------

1	Đội Tân Lợi	VC 2013	Kg	9.800	Chốt Nhà Thùng	Xã Tân Lợi, thành phố Đồng Nai	
		VC 2011	Kg	15.400	Chốt 388	Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai	
		Tổng		25.200			
2	Đội Đồng Tâm	VC 2010	Kg	29.200	TT tổ 1	Xã Tân Lợi, thành phố Đồng Nai	
		VC 2011	Kg	7.900	TT tổ 2		
		VC 2008	Kg	5.100	Trụ sở đội	Xã Đồng Tâm, thành phố Đồng Nai	
		VC 2009	Kg	8.000			
		VC 2010	Kg	14.000	Chốt Suối Môn		
		VC 2011	Kg	9.300			
		VC 2012	Kg	1.200	Chốt lô 6		
		Tổng		74.700			
3	Đội Phú Nghĩa	VC 2009	Kg	20.700	TT Tổ 6		Xã Đăk O, thành phố Đồng Nai
		VC 2010	Kg	22.700	Khu vực 2		Xã Đăk O, thành phố Đồng Nai
		VC 2011	Kg	10.900			
		VC 2016	Kg	8.400			
		VC 2010	Kg	7.100	Khu vực 3	Xã Đăk O, thành phố Đồng Nai	
		VC 2011	Kg	10.700			
		VC 2012	Kg	14.900			
		VC 2017	Kg	3.500			
Tổng		98.900					
Tổng Cộng				198.800			

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Khi giao hàng Chủ đầu tư và Nhà thầu tiến hành:
- + Nghiệm thu số lượng và quy cách các lô hàng, lập thành biên bản làm cơ sở cho việc thanh, quyết toán;

- + Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa;
- + Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của E-HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng;
- Khi thử nghiệm kiểm tra, trường hợp hàng không đảm bảo các yêu cầu trên thì Hội đồng nghiệm thu sẽ lập biên bản trả lô hàng đó lại cho Nhà thầu mà không chịu bất cứ một chi phí phát sinh nào;
- Trường hợp chất lượng phân bón không đảm bảo Nhà thầu phải đổi trả lại theo yêu cầu của bên Chủ đầu tư, nếu không thỏa thuận được giữa hai bên, Chủ đầu tư sẽ hủy hợp đồng và bên Nhà thầu phải đền bù cho bên Chủ đầu tư. Mọi chi phí phát sinh do bên Nhà thầu chịu.
- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: theo yêu cầu của chủ đầu tư và tại đơn vị do chủ đầu tư chỉ định.